

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAO LỘC  
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2024/HS-ST

Ngày 09-5-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nông Thị Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Bích Hằng

Bà Nguyễn Thúy Phương.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Văn Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024, tại Chợ Ba Sơn, xã Cao Lâu, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Dương Văn Đ; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 20/6/1993 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị U; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án tại Bản án số 44/2021/HS-ST ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 26/4/2022 chấp hành xong án phạt tù, bị cáo chưa được xóa án tích; tiền sự: Có 02 tiền sự. Cụ thể: Tại Quyết định số 173/QĐ-XPHC ngày 11/11/2014 của Công an thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, bị cáo chưa thi hành, chưa được xóa tiền sự, tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 334/QĐ-XPTT ngày 12/9/2022 của Ủy ban nhân dân xã Tân Liên, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn 03 tháng, bị cáo đã chấp hành xong ngày 12/12/2022. Hiện chưa được xóa tiền sự; nhân thân: Tại Quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 01/8/2022 của Công an xã Tân Liên, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hình thức phạt cảnh cáo (đã được xóa tiền sự) và tại Quyết định số

02/QĐ-XPHC ngày 22/8/2022 của Công an xã Tân Liên, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, đã thi hành xong ngày 26/12/2022 (đã được xóa tiền sự). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2023, tạm giam từ ngày 02/01/2024 đến nay; có mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Hoàng Văn C; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 30 phút ngày 28/12/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Cao Lộc làm nhiệm vụ tại thôn S, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Dương Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon màu đen bên trong chứa các cục chất bột màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đã đưa Dương Văn Đ và tang vật về trụ sở để lập biên bản quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 161/KL-KTHS ngày 02/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Phong bì ghi chữ “QUẢ TANG DƯƠNG VĂN Đ”: Các cục chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có khối lượng là 0,389 gam (đã trừ bì)”.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận:

Bản thân Dương Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy Heroin từ đầu năm 2014. Khi có nhu cầu sử dụng, Dương Văn Đ thường đến ngã tư P (thuộc địa phận thành phố L, tỉnh Lạng Sơn) mua ma túy của một người đàn ông làm nghề xe ôm (không rõ tên tuổi, địa chỉ). Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 28/12/2023, Dương Văn Đ đi từ nhà đến tìm người xe ôm trên và hỏi mua 500.000 đồng ma túy Heroin, người đàn ông đồng ý và bảo Dương Văn Đ ngồi đợi. Khoảng 15 phút sau, người đàn ông quay lại và đưa cho Dương Văn Đ 01 (một) gói nilon màu đen có chứa ma túy. Dương Văn Đ nhận ma túy và cất giấu vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi tìm chỗ sử dụng. Khi đi đến địa phận thôn S, xã H, huyện C thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy trên. Dương Văn Đ khai nhận số ma túy trên Dương Văn Đ mua về để sử dụng cho bản thân.

Bản Cáo trạng số: 31/CT-VKS-CL ngày 27/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Dương Văn Đ về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Dương Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Dương Văn Đ phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Dương Văn Đ từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị, là người nghiện ma túy. Nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nilon màu đen (cũ) đựng 0,302 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) được đựng trong 01 (một) phong bì ghi “QUẢ TANG DƯƠNG VĂN Đ” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Vì đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành.

Về án phí: Bị cáo Dương Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng, giải thích hướng dẫn bị cáo về quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý, quyền nhờ người bào chữa theo quy định. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến anh Hoàng Văn C. Xét thấy, việc vắng mặt của người chứng kiến nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử vì trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của họ. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người chứng kiến theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Dương Văn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ được, phù hợp với lời Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 28/12/2023, Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc làm nhiệm vụ tại thôn S, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện

bắt quả tang Dương Văn Đ có hành vi Tàng trữ trái phép 0,389 gam ma túy Heroin mục đích sử dụng cho bản thân. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Dương Văn Đ phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Dương Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, có đủ khả năng để nhận thức hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật vì bị cáo đã bị xét xử cũng như bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng do bị cáo nghiện ma túy và để phục vụ cho nhu cầu nghiện của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội nghiêm trọng về ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo gây tác hại xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước độc quyền quản lý, ma túy gây tổn hại về mặt kinh tế của gia đình và bản thân người sử dụng, gây hủy hoại sức khỏe của con người. Ma túy là nguyên nhân phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự, an ninh chính trị tại địa phương, gây nổi bất bình trong quần chúng nhân dân. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh đúng theo pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Để có hình phạt đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Hội đồng xét xử sẽ xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cụ thể như sau:

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 44/2021/HS-ST ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 26/4/2022 chấp hành xong án phạt tù, nhưng bị cáo chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo còn có 02 tiền sự cũng chưa được xóa.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng"*. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo lao động tự do thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị, là người nghiện ma túy. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy:

[11] Đối với 01 (một) gói nilon màu đen (cũ) đựng 0,302 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) được đựng trong 01 (một) phong bì ghi “QUẢ TANG DƯƠNG VĂN Đ” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành. Nên cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Dương Văn Đ tại khu vực ngã tư P thuộc thành phố L, tỉnh Lạng Sơn: Bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể. Ngoài lời khai của bị cáo không còn tài liệu nào khác, nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để xác minh làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo Dương Văn Đ bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[15] Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 293; Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn Đ phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Văn Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 28/12/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói nilon màu đen (cũ) đựng 0,302 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) được đựng trong 01 (một) phong bì ghi “QUẢ TANG DƯƠNG VĂN Đ” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

*(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/3/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).*

4. Về án phí: Bị cáo Dương Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Cao Lộc;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cao Lộc;
- Nhà tạm giữ, Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nông Thị Hà**